

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA BÌNH
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2024/HS - ST
Ngày 26/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Minh Phương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phan Duy Thạch

Ông Phan Huy Nhạ

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Nguyễn Văn Phúc - Thư ký

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 26/12/2024 tại hội trường [UBND xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh](#) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2024/TLST- HS ngày 02/12/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2024/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

[Nguyễn Khắc T](#) - sinh năm 1987

Địa chỉ: [Thôn T, xã C, huyện G, tỉnh Bắc Ninh](#)

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông [Nguyễn Khắc N](#) và con bà [Nguyễn Thị H](#); Chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/10/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ [Công an huyện G](#), tỉnh Bắc Ninh. (có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Khắc T hiện đang thuê nhà tại thôn C, xã V, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, để mở quán tằm quất, giác hơi và bán trà đá. T có thuê chị Lò Thị T1, sinh năm 1993, ở Bản P, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu, là nhân viên của quán. Quá trình T1 ở quán, T và T1 có thỏa thuận nếu có khách đến mua dâm, T sẽ giới thiệu T1 đi bán dâm nhưng T1 không được bán dâm tại quán, với mỗi khách mua dâm do T giới thiệu, T sẽ được hưởng 150.000đ/1 lần môi giới bán dâm. Tua đồng ý.

Khoảng 14 giờ ngày 01/10/2024, khi T và T1 đang ở quán thì có Nguyễn Huy Đ, sinh năm 1991, ở S, thị trấn G, G, Bắc Ninh đến quán của T uống nước. Quá trình uống nước, Đ có nói chuyện với T về việc có nhu cầu mua dâm nên T đã giới thiệu T1 bán dâm cho Đ. Sau khi T giới thiệu, T1 đồng ý bán dâm cho Đ. Tua yêu cầu Đ phải trả Tua số tiền 500.000đ để được quan hệ tình dục với T1, tiền thuê nhà nghỉ do Đ phải chịu. Sau đó, T1 cùng Đ đi đến nhà nghỉ “Mạnh Hiền” của anh Nguyễn Văn M, địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, thuê phòng để thực hiện hành vi mua bán dâm. Đến nơi, Đ gặp chị Lương Thị N1 là nhân viên vệ sinh của nhà nghỉ. Đ có hỏi chị N1 cho thuê phòng để tâm sự, chị N1 lấy chìa khóa phòng 202 đưa cho Đ. Khi Đ và T1 vào trong phòng 202, Đ đưa cho T1 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ (Tua hiểu Đ trả tiền mua dâm nên đã nhận tiền của Đ), T1 đưa cho Đ 01 bao cao su (do T1 mua từ trước). Sau đó Đ và T1 thực hiện hành vi giao cấu với nhau tại phòng 202 của nhà nghỉ. Cùng lúc này, lực lượng Công an huyện G phối hợp với Công an xã Đ kiểm tra nhà nghỉ “Mạnh Hiền” đã bắt quả tang T1 và Đ đang thực hiện hành vi quan hệ tình dục với nhau.

Cùng ngày, sau khi biết Đ và T1 bị bắt quả tang về hành vi mua bán dâm, T đã đến Công an huyện G xin đầu thú, khai nhận về hành môi giới mại dâm của bản thân.

Tại bản cáo trạng số: 76/CT – VKSGB ngày 30/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình đã truy tố Nguyễn Khắc T về tội “Môi giới mại dâm” theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận đầy đủ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc T phạm tội “Môi giới mại dâm”;

Áp dụng khoản 1 Điều 328, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo [Nguyễn Khắc T](#) từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng Điều 299, Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

Giao bị cáo [Nguyễn Khắc T](#) cho [UBND xã C](#), [huyện G, tỉnh Bắc Ninh](#) giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 500.000đ.
- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 vỏ bao cao su mặt ngoài có ký tự Pretex

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Bị cáo nhất trí với bản luận tội, không tranh luận gì thêm.

Kiểm sát viên không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra [Công an huyện G](#), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật

tổ tụng hình sự; Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ 01/10/2024, tại quán nước của mình ở thôn C, xã V, huyện G, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Khắc T đã có hành vi môi giới, làm trung gian, dẫn dắt để Lò Thị T1 thực hiện hành vi bán dâm cho Nguyễn Huy Đ tại phòng 202 của nhà nghỉ “Mạnh Hiền” ở thôn H, xã Đ, huyện G, tỉnh Bắc Ninh. Trong khi T1 và Đ đang thực hiện hành vi quan hệ tình dục tại nhà nghỉ thì bị lực lượng Công an huyện G bắt quả tang. Do đó đã có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Khắc T phạm tội “Môi giới mại dâm” theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn công cộng. Chỉ vì muốn kiếm tiền mà bị cáo đã có hành vi làm trung gian dẫn dắt cho một đối tượng là nhân viên quán của mình bán dâm cho người khác bên ngoài địa điểm của quán để kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục của dân tộc và nền văn hoá xã hội chủ nghĩa, tạo cơ sở cho tệ nạn mại dâm phát triển, hạ thấp nhân phẩm của người phụ nữ, là nguyên nhân lây lan các loại bệnh dịch như HIV, AIDS và các loại bệnh lây lan qua đường tình dục khác, ảnh hưởng đến sức khỏe và hạnh phúc gia đình trong cộng đồng xã hội, gây nhiều bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo bằng chế tài hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Không

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên khi lượng hình cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xét bị cáo đã bị tạm giam gần 3 tháng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên thấy không cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống

xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ giúp cho bị cáo cải tạo, sửa chữa lỗi lầm trở thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, chưa được hưởng lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này, đối với [Lò Thi T1](#) là người có hành vi bán dâm vào ngày 01/10/2024. Hành vi của [T1](#) đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định 144/2021/NĐ- CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ. [Công an huyện G](#) đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với [T1](#) về hành vi trên là phù hợp.

Đối với [Nguyễn Huy Đ](#) có hành vi mua dâm, vi phạm khoản 1 Điều 24 Nghị định 144/2021/NĐ- CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ. [Công an huyện G](#) đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với [Đ](#) về hành vi trên là phù hợp.

Đối với anh [Nguyễn Văn M](#) là chủ nhà nghỉ “Mạnh Hiền”, Cơ quan điều tra xác định tại thời điểm [T1](#) và [Đ](#) đến thuê phòng, anh [M](#) không có mặt ở nhà, không biết việc [T1](#) và [Đ](#) thuê phòng để thực hiện hành vi mua bán dâm. Do vậy, Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với anh [M](#) là phù hợp.

Đối với chị [Lương Thị N1](#) là nhân viên dọn vệ sinh của nhà nghỉ, “Mạnh Hiền”. Bản thân chị [N1](#) không được anh [M](#) giao hoặc nhờ quản lý, trông coi nhà nghỉ “Mạnh Hiền”. Ngày 01/10/2024, khi [Đ](#) và [T1](#) đến nhà nghỉ “Mạnh Hiền” để thuê phòng nghỉ, chị [N1](#) đã tự ý lấy chìa khóa phòng 202 (để sẵn ở bàn quầy) đưa cho [Đ](#). Tuy nhiên chị [N1](#) không biết việc [Đ](#) và [T1](#) lên phòng 202 là để thực hiện hành vi mua bán dâm. Do vậy, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với chị [N1](#) là phù hợp.

Đối với anh [Nguyễn Gia H1](#) ở [thôn B, xã B, huyện G](#) - là người cho [T](#) thuê nhà tại [thôn C, xã V, huyện G](#) để mở quán tắm quất, giác hơi và bán trà đá. Quá trình điều tra xác định anh [H1](#) không biết việc [T](#) có hành vi môi giới mại dâm tại địa điểm trên nên không có căn cứ để xem xét xử lý đối với anh [H1](#)

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 vỏ bao cao su mặt ngoài có ký tự [P](#) là phương tiện dùng vào việc mua bán dâm nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000đ do [T1](#) tự giao nộp là tiền mua bán dâm nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo [Nguyễn Khắc T](#) phạm tội “Môi giới mại dâm”.

Áp dụng khoản 1 Điều 328, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 và khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo [Nguyễn Khắc T](#) 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng Điều 299, Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo [Nguyễn Khắc T](#) cho [UBND xã C](#), [huyện G, tỉnh Bắc Ninh](#) giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 500.000đ.
- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 vỏ bao cao su mặt ngoài có ký tự Pretex.

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Gia Bình;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- THADS huyện Gia Bình (khi án có hiệu lực);
- Công an huyện Gia Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Minh Phương

